

LỄ THẬT VỀ ĐỨC TIN

Bài 13 - Đức tin được sức mới khi con mắt của tâm linh thấy Chúa.

Như chúng ta đã biết, đức tin là linh ân của Đức Chúa Trời ban cho loài người ngay từ lúc ban đầu, cũng như Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người xác thịt có đủ tất cả các chi thể cùng với hệ thống nội tạng, để duy trì sự sống cùng phát triển thân thể tùy theo giới tính của người nam và người nữ, như Kinh-Thánh đã chép rằng: **“Người thứ nhất bởi đất mà ra, là thuộc về đất, người thứ hai bởi trời mà ra. Người thuộc về đất thể nào, thì những kẻ thuộc về đất cũng thể ấy; người thuộc về trời thể nào, thì những kẻ thuộc về trời cũng thể ấy. Như chúng ta đã mang ảnh tượng của người thuộc về đất, thì chúng ta cũng sẽ mang ảnh tượng của người thuộc về trời.”** (1 Cô-rinh-tô 15:47-49), nghĩa là dù loài người có nhiều dân tộc, với các màu da khác nhau, thì cũng đều từ A-đam mà ra, đều có đủ các chi thể cùng các phần nội tạng như nhau, hoặc người nam, hoặc người nữ, không có sự phân biệt nhiều hay ít, nhưng hết thảy đều theo đúng tiêu chuẩn ban đầu mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người.

Như vậy, nếu thân thể thuộc về đất còn có thể bị bệnh, bị tổn thương hoặc vì bị bỏ đói mà có thể bị chết, thì đối với thân thể thuộc linh cũng vậy, tùy theo các chức năng mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên và ban cho loài người để hành động, để làm việc mà duy trì sự sống mình và các chức năng đó đều có thể bị tổn thương, bị suy yếu, thậm chí có thể chết như thân thể xác thịt.

Nếu thân thể thuộc về đất có thể bị hư hoại, bị thương, bị bệnh và có thể chết nếu nó bị giết, bị bắn, bị đâm, bị ngộ độc bởi ngoại cảnh gây ra, hoặc do bản thân người ấy vì thiếu sự hiểu biết mà phải bị ngộ độc hoặc bởi tự sát, khiến cho phần chi thể, hoặc nội tạng, thậm chí toàn thân thể của người ấy phải chết thể nào, thì đối với thân thể thuộc linh của loài người cũng vậy, tùy theo mức độ của tội lỗi của người ấy, mà các chi thể thuộc về thân thể thuộc linh của người ấy cũng sẽ bị hư hoại, bị mất khả năng hoạt động, thậm chí là mất hoàn toàn khả năng vận hành chức năng, dù thân thể xác thịt của người ấy vẫn đang sống, như A-đam và Ê-va sau khi ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn vậy, vì ngay khi họ ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác đó, thì sự chết đã vào trong thân thể thuộc linh của họ (mà sự con mắt thuộc linh của họ nhận biết thân thể xác thịt mình bị lỗ ló đó là bóng) dù thân thể xác thịt của hai người đó vẫn còn sống cho đến khi thân thể xác thịt của họ qua đời (A-đam sống tới chín trăm ba mươi tuổi mới qua đời - Sáng thế ký 5:5).

Đức tin của loài người cũng vậy, nếu nó không được phục hồi sự sống để thực hành chức năng của nó, thì đức tin đó cũng chết, như Lời Chúa có chép: **“Vả, xác chẳng có hồn thì chết, đức tin không có việc làm cũng chết như vậy.”** (Gia-cơ 2:26).

Bản King James version chép: ²⁶**For as the body**^{G4983} **without**^{G5565} **the spirit**^{G4151} **is dead**^{G3498}, **so**^{G3779} **faith**^{G4102} **without**^{G5565} **works**^{G2041} **is dead**^{G3498} **also**^{G2532}.

Chữ **chết** - **dead**^{G3498} chép trong câu 26 trên, đó là chữ νεκρός - nekros, số 3498 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: **không hoạt động, hết hiệu lực, không thể sanh sản, bị tắt ngấm, không dùng được nữa, chết;**

Theo Lời Chúa đã chép, thì sự sống của loài người chúng ta đã bị ảnh hưởng bởi tội lỗi của A-đam, là người trước nhất được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên trên đất này, mà hết thảy loài người ra từ A-đam đều thiếu mất sự vinh hiển (tức là sự sáng thật) của Đức Chúa Trời và hết thảy loài người đều đã vì tội lỗi của A-đam mà phải ngồi trong bóng của sự chết. Vì cố tội lỗi của A-đam mà ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi loài người đã bị thiếu mất sự sáng, điều đó có nghĩa là, nếu loài người không phục hồi được sự sống của tâm linh mình (mà tâm linh loài người vốn một ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va, có trách nhiệm do thấu, kiểm soát, cai trị mọi sự nơi tâm trí, được gọi là lòng dạ của thân thể xác thịt mình), thì khi thân thể xác thịt của người đó qua đời (chết, trở về bụi đất), thì tâm linh người ấy cũng bị hư mất đời đời nơi hoả ngục, vì nó đã không thực hành chức năng của mình, là phải sống để thờ phượng và hầu việc Đức Chúa Trời.

Bất luận thời kỳ nào, hoàn cảnh nào, khi nào tâm linh của người ta được nghe tiếng của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán với mình, mà tâm linh đó trở dậy tiếp nhận và tuân theo mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ tùy theo sự đã định của Ngài mà tâm linh đó sẽ được sự sống lại hoặc sẽ được sự sống đời đời, như Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với Áp-ram vậy.

Sáng thế ký 12:1-4: Vả, Đức Giê-hô-va có phán cùng Áp-ram rằng: Người hãy ra khỏi quê hương, vòng bà con và nhà cha người, mà đi đến xứ Ta sẽ chỉ cho. Ta sẽ làm cho người nên một dân lớn; Ta sẽ ban phước cho người, cùng làm nổi danh người, và người sẽ thành một nguồn phước. Ta sẽ ban phước cho người nào chúc phước người, rửa sả kẻ nào rửa sả người; và các chi tộc nơi thế gian sẽ nhờ người mà được phước. Rồi Áp-ram đi, theo như Lời Đức Giê-hô-va đã phán dạy; Lót đồng đi với người. Khi Áp-

ram ra khỏi Cha-ram, tuổi người được bảy mươi lăm.

Vào thời điểm này, Đức Giê-Hô-Va đã gọi Áp-ram ra khỏi quê hương và khỏi vòng bà con và ra khỏi nhà cha của người, và phần thưởng dành cho sự vâng lời của Áp-ram lúc đó chưa phải là được sự sống lại và được sự sống đời đời, nhưng **Đức Giê-Hô-Va sẽ làm cho Áp-ram nên một dân lớn; Ngài sẽ ban phúc cho người, cùng làm nổi danh người, và người sẽ thành một nguồn phúc.**

Nhưng đến khi Áp-ram được chín mươi chín tuổi, nghĩa là đến một kỳ trong sự biết trước và trong sự mưu luận, mà Đức Giê-Hô-Va đã quyết định lập Giao-ước đời đời với Áp-ra-ham và với dòng dõi của người, không phải là dòng dõi thuộc về xác thịt, nhưng là dòng dõi thuộc về sự sống đời đời, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán rằng, Ngài sẽ là Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham và là Đức Chúa Trời của dòng dõi của người, không phải là dòng dõi thuộc về xác thịt, nhưng thuộc về Đức Chúa Trời hằng sống.

Sáng thế ký 15:1-8: Khi Áp-ram được chín mươi chín tuổi, thì Đức Giê-hô-va hiện đến cùng người và phán rằng: Ta là Đức Chúa Trời toàn năng; người hãy đi ở trước mặt Ta làm một người trọn vẹn. Ta sẽ lập giao ước cùng người, làm cho dòng dõi người thêm nhiều quabội. Áp-ram bèn sắp mình xuống đất; Đức Chúa Trời phán cùng người rằng: Nay, phần Ta đây, Ta đã lập giao ước cùng người; vậy người sẽ trở nên tổ phụ của nhiều dân tộc. Thiên hạ chẳng còn gọi người là Áp-ram nữa, nhưng tên người sẽ là Áp-ra-ham, vì Ta đặt người làm tổ phụ của nhiều dân tộc. Ta sẽ làm cho người sanh sản rất nhiều, làm cho người thành nhiều nước; và các vua sẽ do nơi người mà ra. Ta sẽ lập giao ước cùng người, và cùng hậu tự người trải qua các đời; ấy là giao ước đời đời, hầu cho Ta làm Đức Chúa Trời của người và của dòng dõi người. Ta sẽ cho người cùng dòng dõi người xứ mà người đang kiều ngụ, tức toàn xứ Ca-na-an, làm cơ nghiệp đời đời. Vậy, Ta sẽ làm Đức Chúa Trời của họ.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã từng bước một khiến cho đức tin của Áp-ram được phục hồi các chức năng thuộc linh, mà bắt đầu là sự Đức Giê-Hô-Va đã phán gọi người, khiến Áp-ram nghe được tiếng của Đức Giê-Hô-Va, không phải chỉ một lần, nhưng nhiều lần và Áp-ram đã bước theo tiếng phán của Đức Giê-Hô-Va.

Chúng ta đã biết năm sách của Môi-se là nền tảng của Tin-Lành quyền phép của Đức Chúa Trời và là con đường mà hết thảy những người sẽ được xưng là dòng dõi của Áp-ra-ham, tức là dòng dõi của đức tin, sẽ phải bước đi trên đó, không phải theo cách của xác thịt, nhưng theo Lẽ thật, là những sự mà Đức Chúa Jêsus Christ đã gọi đó là **sự vinh hiển của Ngài**, như Lời Chúa đã chép trong sách Giăng, đoạn 17 câu 24: **Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thế.**

Cho đến tận thời kỳ sau rốt này, bởi những sự giảng dạy không đúng với Luật pháp nguyên thủy của Lời Đức Chúa Trời (ngôn ngữ Hê-bơ-rơ cho phần Cựu-ước và ngôn ngữ Hy-lạp cho phần Tân-ước) mà rất nhiều người tin Chúa đã in trí rằng, một khi họ đã cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của sự sống mình, thì tâm linh họ đã được sự sống lại rồi và họ sẽ được đón về thiên đàng trong ngày Đức Chúa Jêsus Christ trở lại để đón Hội-Thánh của Ngài!

Những người tin Chúa đã nghe theo và tin theo những sự giảng dạy như vậy đã trở nên như người mù, vì họ có mắt nhưng không nhìn vào Lời Đức Chúa Trời để suy gẫm, để xem xét cách một cách cẩn thận y theo Lời Đức Chúa Jêsus Christ đã phán dạy, mà họ chỉ nhìn vào con người và họ chấp nhận những sự giảng dạy không đúng như Kinh-Thánh đã chép, nên Đức Chúa Trời đã phó họ đi theo lòng họ muốn, đó là họ đã bỏ Lời Đức Chúa Trời nhưng giữ theo lời truyền khẩu của loài người xác thịt, như Chúa Jêsus đã phán: **“Hỡi kẻ giả hình! Ê-sai đã nói tiên tri về các ngươi phải lắm, mà rằng: Dân này lấy môi miệng thờ kính Ta; Nhưng lòng chúng nó xa Ta lắm. Sự chúng nó thờ lạy Ta là vô ích, vì chúng nó dạy theo những điều răn mà chỉ bởi người ta đặt ra.”** (Ma-thi-ơ 15:7-9) và Ngài phán tiếp rằng: **“Cây nào mà Cha Ta trên trời không trồng, thì phải nhổ đi. Hãy để vậy: đó là những kẻ mù làm người dẫn đưa; nếu kẻ mù dẫn đưa kẻ mù, thì cả hai sẽ cùng té xuống hố.”** (Ma-thi-ơ 15:13-14).

Chúng ta đang học về các Lẽ thật về đức tin, mà trong bài chúng ta học hôm nay, đó là **Đức tin được sức mới khi con mắt của tâm linh thấy Chúa**. Nhưng nếu tâm linh của người tin Chúa mà chưa được tái sanh, thì điều đó cũng có nghĩa là đức tin của người đó chưa được phục hồi sự sống và như vậy, các lẽ thật được tỏ ra trong bài chúng ta học hôm nay sẽ là một sự thách thức lớn đối với những người như vậy, cũng giống người ta nghe một thứ ngôn ngữ khác vậy, họ không thể hiểu được, như Lời Chúa đã chép:

1 Cô-rinh-tô 2:1-16: Hỡi anh em, về phần tôi, khi tôi đến cùng anh em, chẳng dùng lời cao xa hay là

khôn sáng mà rao giảng cho anh em biết chứng cứ của Đức Chúa Trời. Vì tôi đã đoán định rằng ở giữa anh em, tôi chẳng biết sự gì khác ngoài Đức Chúa Jêsus Christ, và Đức Chúa Jêsus Christ bị đóng đinh trên cây thập tự. Chính tôi đã ở giữa anh em, bộ yếu đuối, sợ hãi, run rẩy lắm. Lời nói và sự giảng của tôi chẳng phải bằng bài diễn thuyết khéo léo của sự khôn ngoan, nhưng tại sự tỏ ra Thánh Linh và quyền phép; hầu cho anh em chớ lập đức tin mình trên sự khôn ngoan loài người, bèn là trên quyền phép Đức Chúa Trời. Dầu vậy, chúng tôi giảng sự khôn ngoan cho những kẻ trọn vẹn, song chẳng phải sự khôn ngoan thuộc về đời này, cũng không phải của các người cai quản đời này, là kẻ sẽ bị hư mất. Chúng tôi giảng sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời, là sự mầu nhiệm kín giấu, mà từ trước các đời, Đức Chúa Trời đã định sẵn cho sự vinh hiển chúng ta. Trong những người cai quản đời này chẳng ai từng biết sự đó; bởi chúng, nếu đã biết thì họ chẳng đóng đinh Chúa vinh hiển trên cây thập tự đâu. Song le, như có chép rằng: Ấy là sự mắt chưa thấy, tai chưa nghe, và lòng người chưa nghĩ đến, nhưng Đức Chúa Trời đã sắm sẵn điều ấy cho những người yêu mến Ngài. Đức Chúa Trời đã dùng Đức Thánh Linh để bày tỏ những sự đó cho chúng ta, vì Đức Thánh Linh dò xét mọi sự, cả đến sự sâu nhiệm của Đức Chúa Trời nữa. Vả, nếu không phải là thần linh trong lòng người, thì ai biết sự trong lòng người? Cũng một lẽ ấy, nếu không phải là Thánh Linh của Đức Chúa Trời, thì chẳng ai biết sự trong Đức Chúa Trời. Về phần chúng ta, chúng ta chẳng nhận lấy thần thể gian, nhưng đã nhận lấy Thánh Linh từ Đức Chúa Trời đến, hầu được hiểu biết những ơn mà chúng ta nhận lãnh bởi Đức Chúa Trời; chúng ta nói về ơn đó, không cậy lời nói mà sự khôn ngoan của loài người đã dạy đâu, song cậy sự khôn ngoan mà Đức Thánh Linh đã dạy, dùng tiếng thuộc linh để giải bày sự thuộc linh. Vả, người có tánh xác thịt không nhận được những sự thuộc về Thánh Linh của Đức Chúa Trời; bởi chúng người đó coi sự ấy như là sự đồ dại, và không có thể hiểu được, vì phải xem xét cách thuộc linh. Nhưng người có tánh thuộc linh xử đoán mọi sự, và chính mình không bị ai xử đoán. Vì ai đã biết ý Chúa, đặng dạy dỗ Ngài? Nhưng phần chúng ta, thì có ý (*the mind - tâm trí*) của Đấng Christ.

Như chúng ta đã biết, mọi sự được chép trong Kinh-Thánh (văn tự), được Chúa Jêsus phán là xác thịt (Giăng 6:63), đều là **bóng** về những sự sẽ được tỏ ra qua Thánh-Linh của Đấng Christ, nghĩa là **hình** sẽ được tỏ ra cho con mắt của tâm linh người tin Chúa (đã được tái sinh bằng quyền phép của Đức Thánh-Linh và của Lẽ thật) được thấy và khi con mắt tâm linh người ta được thấy, sẽ giống như chìa khoá đã được tra vào ổ khoá và mở khoá đó vậy, khiến cho sự ham muốn nơi tâm linh người ấy được thêm sức, như khi Gia-cốp nhìn thấy **hình dung đẹp đẽ, vẻ mặt tốt tươi** của Ra-chên vậy, khiến người đã sẵn lòng ở lại với La-ban và làm việc cho người bảy năm mà không đòi công giá vậy.

Chúng ta đang nói về một thứ lương thực đặc biệt khiến cho đức tin của người tin Chúa được thêm sức, làm được những sự mà trong cuộc sống bình thường của xác thịt, người ta không thể làm được.

Sáng thế ký 22:1-8: Khi mọi việc kia đã xong, thì Đức Chúa Trời thử Áp-ra-ham; Ngài phán rằng: **Hỡi Áp-ra-ham! Người thưa rằng: Có tôi đây. Đức Chúa Trời phán rằng: Hãy bắt đứa con một người yêu dấu, là Y-sác, và đi đến xứ Mô-ri-a, nơi đó dâng đứa con làm của lễ thiêu ở trên một hòn núi kia mà Ta sẽ chỉ cho. Áp-ra-ham dậy sớm, thắng lửa, đem hai đày tớ và con mình, là Y-sác, cùng đi; người cũng chặt củi để dùng về của lễ thiêu, rồi đi đến nơi mà Đức Chúa Trời đã truyền dạy. Qua đến ngày thứ ba, Áp-ra-ham nường mắt lên thấy nơi đó ở lối đằng xa, thì nói cùng hai kẻ đày tớ rằng: Hãy ở lại đây với con lửa; ta cùng đứa trẻ sẽ đi đến chốn kia đặng thờ phượng, rồi sẽ trở lại với hai người. Áp-ra-ham lấy củi về của lễ thiêu, chất trên Y-sác, con mình; rồi người cầm lửa và dao trong tay, và cả hai cha con đồng đi. Y-sác bèn nói cùng Áp-ra-ham, cha mình rằng: Hỡi Cha! Người đáp: Con ơi! cha đây. Y-sác nói: Củi đây, lửa đây, nhưng chiên con đâu có đặng làm của lễ thiêu? Áp-ra-ham rằng: Con ơi! chính Đức Chúa Trời sẽ sắm sẵn lấy chiên con đặng dùng làm của lễ thiêu; rồi cả hai cha con cứ đồng đi.**

Trước hết chúng ta phải biết rằng, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã đặt, đã thiết lập, đã chỉ định, đã lập Áp-ra-ham làm cha (tổ phụ) của nhiều dân tộc, nghĩa là Áp-ra-ham sẽ là gốc, mà từ gốc đó mà có các nhánh sẽ được sanh ra và những bông trái của các nhánh đó sẽ mang trọn những sự mà gốc đó đã có được từ những sự ban cho của Đức Giê-Hô-Va, như Lời Chúa đã chép.

Rô-ma 4:1-25: **Vậy, chúng ta sẽ nói Áp-ra-ham, tổ phụ chúng ta, theo xác thịt đã được ích gì? Thật thế, nếu Áp-ra-ham đã được xưng công bình bởi việc làm, thì có cơ khoe mình; nhưng trước mặt Đức Chúa Trời không có như vậy. Vì Kinh Thánh có dạy chi? Áp-ra-ham tin Đức Chúa Trời, và điều đó kể là công**

bình cho người. Vả, đối với kẻ nào làm việc, thì tiền công không kể là ơn, nhưng kẻ như là nợ, còn kẻ chẳng làm việc chi hết, nhưng tin Đấng xưng người có tội là công bình, thì đức tin của kẻ ấy kể là công bình cho mình. Ấy vậy, vua Đa-vít cũng tỏ ra cái phước của người mà Đức Chúa Trời kể cho là công bình chẳng bởi việc làm, mà rằng: Phước thay cho kẻ, lỗi mình được tha thứ, tội mình được che đậy! Phước thay cho người mà Chúa chẳng kể tội lỗi cho! Vậy, lời luận về phước đó chỉ chuyên về kẻ chịu cất bì mà thôi sao? Cũng cho kẻ không chịu cất bì nữa. Vả, chúng ta nói rằng đức tin của Áp-ra-ham được kể là công bình cho người. Nhưng được kể thế nào? Khi người đã chịu cất bì rồi, hay là khi người chưa chịu cất bì? Ấy không phải sau khi người chịu cất bì, bèn là trước. Vậy, người đã nhận lấy dấu cất bì, như dấu ấn của sự công bình mà người đã được bởi đức tin, khi chưa chịu cất bì; hầu cho làm cha hết thấy những kẻ tin mà không chịu cất bì, đặng họ được kể là công bình, và cũng làm cha những kẻ chịu cất bì, tức là cha những kẻ không những chịu cất bì thôi, lại cũng noi theo dấu đức tin mà Áp-ra-ham, tổ phụ chúng ta, đã có trước khi chưa chịu cất bì vậy. Vả, ấy chẳng phải bởi luật pháp mà có lời hứa cho Áp-ra-ham hoặc dòng dõi người lấy thế gian làm gia nghiệp, bèn là bởi sự công bình của đức tin. Vì, nếu bởi luật pháp mà được hưởng gia nghiệp, thì đức tin ra vô ích, lời hứa cũng bỏ rồi, vì luật pháp sanh ra sự giận; song đâu không có luật pháp, thì đó cũng không có sự phạm luật pháp. Vậy nên, bởi đức tin mà người ta trở nên kẻ ăn gia tài, hầu cho sự ấy được bởi ân điển, và cho lời hứa được chắc chắn cho cả dòng dõi Áp-ra-ham, chẳng những cho dòng dõi dưới quyền luật pháp, mà cũng cho dòng dõi có đức tin của Áp-ra-ham, là tổ phụ hết thấy chúng ta, y như lời chép rằng: Ta đã lập người làm cha nhiều dân tộc, thật người là cha chúng ta trước mặt Đức Chúa Trời, tức là Đấng người đã tin, là Đấng ban sự sống cho kẻ chết, gọi những sự không có như có rồi. Người cậy trông khi chẳng còn lẽ trông cậy, cứ tin, và trở nên cha của nhiều dân tộc, theo lời đã phán cho người rằng: Dòng dõi người sẽ như thế ấy. Người thấy thân thể mình hao mòn, vì đã gần đầy trăm tuổi, và thấy Sa-ra không thể sanh đẻ được nữa, song đức tin chẳng kém. Người chẳng có lương lự hoặc hồ nghi về lời hứa Đức Chúa Trời, nhưng càng mạnh mẽ trong đức tin, và ngợi khen Đức Chúa Trời, vì tin chắc rằng điều chi Đức Chúa Trời đã hứa, Ngài cũng có quyền làm trọn được. Cho nên đức tin của người được kể cho là công bình. Vả, ấy chẳng phải chỉ vì một mình người mà có chép rằng đức tin người đã được kể cho là công bình, nhưng cũng vì chúng ta nữa, đức tin sẽ được kể là công bình cho chúng ta, là kẻ tin Đấng đã làm cho Đức Chúa Jêsus, Chúa chúng ta, sống lại từ trong kẻ chết, Ngài đã bị nộp vì tội lỗi chúng ta, và sống lại vì sự xưng công bình của chúng ta.

Bất luận điều chi đã giúp cho đức tin của Áp-ra-ham được vững bền, thì những điều đó cũng sẽ làm cho đức tin của chúng ta được vững bền, vì những sự khiến cho Áp-ra-ham được vững bền đó là đến từ Đức Chúa Trời, chứ không phải bởi loài người hay là bởi vật chất, hay là bởi những sự mà người ta có thể ăn, uống mà được.

Bây giờ chúng ta hãy để ý đến những sự đã xảy đến với Áp-ra-ham, trước khi người quyết định đi đến nơi mà người sẽ cùng với con trai một của mình, là Y-sác đi đến nơi mà người chưa hề biết trước đó, để thờ phượng Đức Chúa Trời.

Sáng thế ký 22:4-5: Qua đến ngày thứ ba, Áp-ra-ham nhướng mắt lên thấy nơi đó ở lối đằng xa, thì nói cùng hai kẻ đầy tớ rằng: Hãy ở lại đây với con lừa; ta cùng đứa trẻ sẽ đi đến chốn kia đặng thờ phượng, rồi sẽ trở lại với hai người.

Kinh-Thánh không hề cung cấp cho chúng ta biết Áp-ra-ham đã nhìn thấy điều gì và nơi đó là ở đâu, hình ảnh thế nào và như thế nào, nhưng trong ý nghĩa của ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, được Đức Thánh-Linh dùng để giấu những sự mâu nhiệm, đã sẵn sẵn câu trả lời cho những người nào sẽ tìm kiếm của bầu Nước Thiên đàng.

Bản King James version chép câu 4 trên như sau: ^{H7992}Then on the third ^{H3117}day ^{H85}Abraham ^{H5375}lifted ^{H5869}up his eyes, ^{H7200}and saw ^{H4725}the place ^{H7350}afar ^{H7350}off. (Sáng thế ký 22:4)

Chữ **nhướng lên - lifted**^{H5375} **up** chép trong câu 4 trên, đó là chữ נָסַח - nasa', số 5375 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *hồi phục lại, giải phóng cho, nâng cao lên, truyền sức mạnh cho, sự xác nhận, sự chứng nhận, chứng minh, sự thu được, sự giành được,*

Chữ **mắt - eyes**^{H5869} chép trong câu 4 trên, đó là chữ עַיִן - 'ayin, số 5869 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *con mắt, nguồn suối, nguồn sông, giếng nước, bình dầu của đèn, nỗi đau buồn được biểu lộ qua sắc mặt, vẻ mặt; sự khiêm nhường, sự hiểu biết, sự quan tâm, sự giống nhau, tầm nhìn, thị lực;*

Chữ **thấy - saw**^{H7200} chép trong câu 4 trên, đó là chữ רָא - ra'ah, số 7200 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là:

sự nhìn thấy, sự trông thấy, sự xem xét kỹ, sự kiểm tra, sự thẩm tra, sự quan sát, sự hiểu được, sự nhận thức, sự lĩnh hội, sự để ý đến, sự quan tâm đến, sự lưu ý đến, sự nhận ra;

Chữ **nơi đó** - the place^{H4725} chép trong câu 4 trên, đó là chữ **מָקוֹמָא** - maqowm, số 4725 ra từ chữ **מָקוֹם** - quwm, số 6965 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *chỗ đó, nơi đó, vị trí, nơi ở của con người, sự nhận biết địa vị, nhận biết tình trạng, nhận biết điều kiện của thân phận hoặc thân thể hoặc tâm trí mình; sự xác nhận, sự chứng thực, làm cho vững chắc quyết định, sự ra sắc lệnh, sự ra chiếu chỉ, sự bắt phải theo, sự thi hành lệnh, sự trở dậy, sự đứng lên, sự thiết lập, khiến cho mạnh mẽ, củng cố quyết tâm, làm cho vững chắc;*

Chữ **lối đường xa** - afar^{H7350} off chép trong câu 4 trên, đó là chữ **רַחֹק** - rachowq, số 7350 ra từ chữ **רָחֹק** - rachaq, số 7368 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *xa xôi (theo nghĩa đen và nghĩa bóng về không gian và thời gian), hết sức khác thường về sự quý giá, quý báu về sự rất xa cả về quá khứ và cả về tương lai cả không gian và thời gian rất xa nhưng sẽ đến; sẽ được mở rộng ra mọi hướng;*

Bởi đức tin mà Áp-ra-ham đi theo tiếng phán của Đức Giê-Hô-Va và người đi mà không biết hòn núi nào người sẽ dâng Y-sác làm của lễ thiêu ở tại xứ Mô-ri-a, nhưng con mắt của Áp-ra-ham luôn chú ý đến những sự mà Đức Giê-Hô-Va đã phán với người rằng: **Hãy bắt đưa con một người yêu dấu, là Y-sác, và đi đến xứ Mô-ri-a, nơi đó dâng đưa con làm của lễ thiêu ở trên một hòn núi kia mà Ta sẽ chỉ cho.**

Đây là một sự thử thách lối đối với đức tin của Áp-ra-ham, vì nếu Áp-ra-ham buồn lòng vì cứ phải dâng con một mình, là Y-sác làm của lễ thiêu, thì tâm trí của người sẽ luôn suy nghĩ về điều đó và như vậy, người sẽ không thể thấy được điều gì lạ lùng sẽ hiện ra chung quanh mình. Nhưng Áp-ra-ham đã không để cho tâm trí mình bị ảnh hưởng bởi điều đó, mà con mắt của Áp-ra-ham luôn để ý xem các dấu hiệu mà Đức Giê-Hô-Va sẽ dùng để chỉ cho người biết nơi người sẽ dâng Y-sác làm của lễ thiêu cho Đức Giê-Hô-Va.

Theo ý nghĩa gốc và ngọn của ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, mà chúng ta được biết rằng, Áp-ra-ham đã sử dụng đức tin của mình để nhận biết các dấu hiệu mà Đức Giê-Hô-Va sẽ tỏ ra cho người, mà chữ **nhướng mắt lên** đó mang ý nghĩa của việc Áp-ra-ham đã sử dụng con mắt của đức tin, chứ không phải con mắt của xác thịt, vì con mắt của xác thịt sẽ thu nhận hình ảnh mà nó thu nhận được, nhưng tự con mắt của người ta không phân biệt và không nhận biết ý nghĩa của những sự mà nó thu nhận được, cũng như tự ống kính của máy chụp ảnh hay máy ghi hình không có trí hiểu và tự nó không thể giải thích những hình đó cho người ta, nhưng là chính con mắt trong lòng của người ta, tức là sự hiểu biết của người ấy sẽ hiểu biết những sự mà người ấy thấy.

Con mắt của đức tin chính là khả năng phân biệt, phân tích hình ảnh, màu sắc, ý nghĩa tùy theo khả năng hiểu biết mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho đức tin của loài người (thuộc linh) từ lúc ban đầu, trước khi loài người được sanh ra trong thân thể xác thịt ở trên đất này. Trong chữ **nhướng lên** đã được chép trong Sáng thế ký đoạn 22 câu 4 trên, có nghĩa là *Sự hồi phục lại (tái sử dụng), sự giải phóng cho, sự nâng cao lên, sự truyền sức mạnh cho, sự xác nhận, sự chứng nhận, sự chứng minh, sự thu được, sự giành được,*

Theo nguyên tắc sự phát triển của sự sống, thì đức tin đến là bởi sự người ta nghe, là nghe Lời Đức Chúa Trời được công bố và như vậy, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã mở lỗ tai của Áp-ram, khiến người nghe được tiếng của Ngài, mà ra khỏi quê hương mình và ra khỏi vòng bà con mình, để đi đến nơi mà Đức Giê-Hô-Va sẽ chỉ cho người và không chỉ một lần, nhưng nhiều lần Áp-ram được nghe tiếng của Đức Giê-Hô-Va và đức tin của Áp-ram đã trở nên vững vàng. Đức Giê-Hô-Va tiếp tục thử Áp-ra-ham, vì Ngài muốn thấy đức tin của Áp-ra-ham qua việc Ngài muốn người phải đi đến một nơi mà Ngài không cho người biết trước như thế nào, trong xứ Mô-ri-a là nơi Áp-ra-ham phải tới, để tại đó dâng con một của người, là Y-sác, làm của lễ thiêu cho Ngài. Nếu Áp-ra-ham lo buồn về việc người phải dâng Y-sác làm của lễ thiêu cho Đức Giê-Hô-Va, thì con mắt của tâm linh Áp-ra-ham sẽ không thể thấy được các dấu hiệu mà Đức Giê-Hô-Va sẽ tỏ ra cho người, là điều mà Áp-ra-ham chưa hề biết và như vậy Áp-ra-ham không thể đến được nơi mà người cần phải đến.

Nhưng vì Áp-ra-ham đã sử dụng đức tin của mình để đi theo ý muốn của Đức Giê-Hô-Va, nên con mắt của đức tin nơi Áp-ra-ham luôn hướng lên cao để nhận biết các dấu hiệu mà Đức Giê-Hô-Va sẽ tỏ ra, mà ý nghĩa của chữ **nhướng mắt lên** đó đã tỏ ra rằng, Áp-ra-ham sử dụng con mắt của tâm linh, mà đức tin là linh ân quản lý hết thảy các chức năng khác nơi tâm linh người ta, trong đó có chức năng nhìn (Ru-bên), để nhận biết các dấu hiệu đến từ Đức Giê-Hô-Va.

Chúng ta có thể thấy lẽ thật này được tỏ ra qua việc Ê-li-sê, đã cầu xin thầy của mình, là tiên tri Ê-li cho mình được sự xúc dầu bội phần và tại đây, có một điều kiện được đặt ra đối với Ê-li-sê, nghĩa là nếu Ê-li-sê

đạt được điều kiện đó, thì người sẽ nhận được sự xúc dầu đã có nơi tiên tri Ê-li, còn như Ê-li-sê không có được điều kiện đó, thì Ê-li-sê sẽ chẳng nhận được chi cả.

2 Các vua 2:9-18: Khi đi qua rồi, Ê-li nói với Ê-li-sê rằng: Hãy xin điều người muốn ta làm cho người, trước khi ta được cất lên khỏi người. Ê-li-sê thưa rằng: Nguyên xin thần của thầy cảm động tôi được bội phần. Ê-li nói với người rằng: Người cầu xin một sự khó. Song nếu người thấy ta lúc ta được cất lên khỏi người, ắt sẽ được như lời bằng chẳng, thì không được. Hai người cứ vừa đi vừa nói với nhau, kìa, có một cái xe lửa và ngựa lửa phân rẽ hai người; Ê-li lên trời trong một cơn gió lốc. Ê-li-sê nhìn thấy, bèn la lên rằng: Cha tôi ôi! cha tôi ôi! là xe và lính kỵ của Y-sơ-ra-ên! Đoạn, Ê-li-sê không còn thấy người nữa; rồi người nắm áo mình xé ra làm hai mảnh. Ê-li-sê bèn lấy cái áo tơ đã ở nơi mình Ê-li rơi xuống, trở về, đứng tại trên mé Giô-đanh. Người lấy cái áo tơ đã ở nơi mình Ê-li rơi xuống, đập nước, và nói rằng: Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Ê-li ở đâu? Khi người đã đập nước rồi, nước bèn rẽ ra hai bên, và Ê-li-sê đi ngang qua. Khi các môn đồ của những tiên tri ở Giê-ri-cô đối ngang Giô-đanh, thấy Ê-li-sê, thì nói rằng: Thần Ê-li đổ trên Ê-li-sê. Họ đến đón người, sắp mình xuống đất trước mặt người, và nói với người rằng: Tại đây, giữa các tôi tớ thầy, có năm mươi người mạnh dạn; hãy cho phép họ đi tìm chủ thầy; có lẽ Thần của Đức Giê-hô-va đem người đi, ném trên núi nào hay là trong trũng nào chẳng? Ê-li-sê đáp: Chớ sai họ đi. Nhưng chúng nài ép người, đến đối người xấu hổ, bèn nói rằng: Hãy sai họ đi đi. Chúng liền sai năm mươi người đi tìm Ê-li trong ba ngày, mà tìm chẳng được. Chúng trở về, Ê-li-sê vẫn ở tại Giê-ri-cô; người bèn nói với họ rằng: Ta há chẳng bảo các người chớ có đi sao?

Tiên tri Ê-li được Đức Giê-hô-va cất về thiên đàng trong thần linh, chứ không phải trong thân thể xác thịt của loài người và theo như điều kiện mà tiên tri Ê-li đã nói với Ê-li-sê, đó là nếu tâm linh của Ê-li-sê nhìn thấy tâm linh của Ê-li được cất lên trời, thì điều đó là bằng chứng rằng, Thần của Đức Giê-hô-va đã khiến cho con mắt của tâm linh Ê-li-sê được mở ra mà nhìn thấy công việc của Đức Giê-hô-va và như vậy, Ê-li-sê đã được vào trong Nước Đức Chúa Trời, theo như lẽ thật mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán với Ni-cô-đem.

Giăng 3:1-8: Trong vòng người Pha-ri-si, có người tên là Ni-cô-đem, là một người trong những kẻ cai trị dân Giu-đa. Ban đêm, người này đến cùng Đức Chúa Jê-sus mà nói rằng: Thưa thầy, chúng tôi biết thầy là giáo sư từ Đức Chúa Trời đến; vì những phép lạ thầy đã làm đó, nếu Đức Chúa Trời chẳng ở cùng, thì không ai làm được. Đức Chúa Jê-sus cất tiếng đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời. Ni-cô-đem thưa rằng: Người đã già thì sanh lại làm sao được? Có thể nào trở vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai sao? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều Ta đã nói với người: Các người phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy.

Cùng trong một khoảng cách không qua xa, nghĩa là chỉ đối diện ngang qua sông Giô-đanh mà thôi, nhưng các môn đồ của những tiên tri ở Giê-ri-cô đối ngang Giô-đanh đã không nhìn thấy quang cảnh tiên tri Ê-li được cất lên trời, nhưng họ lại nhìn thấy hình ảnh của Ê-li-sê, sau khi người đã nhận được sự xúc dầu từ nơi Ê-li, mà nhận biết rằng: Thần Ê-li đổ trên Ê-li-sê. Các môn đồ của những tiên tri ở Giê-ri-cô đã cho rằng, có lẽ Thần của Đức Giê-hô-va đem người đi, ném trên núi nào hay là trong trũng nào chẳng? Mặc dù những người đó đã được biết trước rằng, Đức Giê-hô-va sẽ đem tiên tri Ê-li về trời trong một cơn gió lốc, nhưng họ lại không tin rằng Ê-li đã được đem về trời.

Trở lại với việc khi Áp-ra-ham nhướng mắt lên và thấy điều mà ngoài sự Thần của Đức Giê-hô-va đã tỏ ra cho Áp-ra-ham thấy, thì không ai được thấy bằng con mắt của xác thịt mình.

Chữ **thấy** - saw^{H7200} chép trong Sáng thế ký 22 câu 4, đó là chữ רָאָה - ra'ah, số 7200 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự nhìn thấy, sự trông thấy, sự xem xét kỹ, sự kiểm tra, sự thăm tra, sự quan sát, sự hiểu được, sự nhận thức, sự lĩnh hội, sự để ý đến, sự quan tâm đến, sự lưu ý đến, sự nhận ra;*

Như chúng ta đã biết mục đích Giê-hô-va Đức Chúa Trời tạo nên loài người, mà trước hết là Ngài chỉ tạo nên một người mà thôi, đó là vì Đức Giê-hô-va tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Ngài.

Ý nghĩa của sự **tìm** đây, không phải là Đức Giê-hô-va sẽ tuyển chọn từ giữa loài người xem ai là người

cao, to, đẹp, khôn ngoan, sắc sảo, để Ngài đem những người đó về thiên đàng để hầu việc Ngài!

Đức Giê-hô-Va đã có một kế hoạch tìm kiếm, luyện lọc, sàng sảy, tôi luyện tâm linh của loài người, là tâm linh của những người khi được sanh ra trong thân thể xác thịt bằng bụi đất ở trên đất này, đã phải ngồi ở trong bóng của sự chết, nhưng khi những tâm linh nào được nghe tiếng của Đức Chúa Trời, mà trỗi dậy tiếp nhận Lời Đức Chúa Trời và vâng theo Lời Đức Chúa Trời mà quản trị thân thể xác thịt mình, bắt phải vâng phục các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời và hết lòng tìm kiếm Đức Chúa Trời, để nhờ quyền phép của Lẽ thật và của Đức Thánh-Linh mà được sự sống lại cho tâm linh mình cùng sự bền lòng vâng theo tiếng phán của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời, tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, mà được sự sống đời đời nơi thiên đàng. Chính những tâm linh đó đã nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà thắng được hết thảy những sự thử thách mà Đức Giê-hô-Va đã đặt ra ở trước mặt loài người, thì những tâm linh đó sẽ nhận được phần thưởng xứng đáng, như Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán và được chép trong sách Khải huyền:

Khải huyền 2:7: Ai có tai, hãy nghe Lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh rằng: Kẻ nào thắng, Ta sẽ cho ăn trái cây sự sống ở trong Ba-ra-đi của Đức Chúa Trời.

Khải huyền 2:11: Ai có tai, hãy nghe Lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh rằng: Kẻ nào thắng, sẽ chẳng bị hại gì về lần chết thứ hai.

Khải huyền 2:17: Ai có tai, hãy nghe Lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh: Kẻ nào thắng, Ta sẽ ban cho ma-na đang giấu kín; và Ta sẽ cho nó hòn sỏi trắng, trên đó có viết một tên mới, ngoài kẻ nhận lấy không ai biết đến.

Khải huyền 2:26: Kẻ nào thắng, và giữ các việc của Ta đến cuối cùng, Ta sẽ ban cho quyền trị các nước:

Khải huyền 3:5: Kẻ nào thắng, sẽ được mặc áo trắng như vậy. Ta sẽ không xóa tên người khỏi sách sự sống và sẽ nhận danh người trước mặt Cha Ta, cùng trước mặt các thiên sứ Ngài.

Khải huyền 3:12: Kẻ nào thắng, Ta sẽ cho làm trụ trong đền Đức Chúa Trời Ta, và người sẽ không ra khỏi đó nữa; Ta lại sẽ lấy Danh Đức Chúa Trời Ta, danh của thành Đức Chúa Trời Ta, là Giê-ru-sa-lem mới từ trên trời, bởi Đức Chúa Trời Ta mà xuống, cùng Danh mới Ta, mà viết trên người.

Khải huyền 3:21: Kẻ nào thắng, Ta sẽ cho ngồi với Ta trên ngai Ta, như chính Ta đã thắng và ngồi với Cha Ta trên ngai Ngài.

Khải huyền 21:7: Kẻ nào thắng sẽ được những sự ấy làm cơ nghiệp, Ta sẽ làm Đức Chúa Trời người và người sẽ làm con Ta.

Kinh-Thánh đã chép rằng, **Áp-ra-ham nhượng mắt lên thấy nơi đó**, nhưng Kinh-Thánh không chép nơi đó là núi, rừng, cây cối, hay là vùng, miền nào, hầu cho chúng ta có thể hình dung ra được trong trí mình.

Chữ nơi đó - the place^{H4725} chép trong Sáng thế ký 22 câu 4, đó là chữ **מָקוֹמָא** - maqowm, số 4725 ra từ chữ **מָקוֹם** - quwm, số 6965 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **chỗ đó, nơi đó, vị trí, nơi ở của con người, sự nhận biết địa vị, nhận biết tình trạng, nhận biết điều kiện của thân phận hoặc thân thể hoặc tâm trí mình; sự xác nhận, sự chứng thực, làm cho vững chắc quyết định, sự ra sắc lệnh, sự ra chiếu chỉ, sự bắt phải theo, sự thi hành lệnh, sự trỗi dậy, sự đứng lên, sự thiết lập, khiến cho mạnh mẽ, củng cố quyết tâm, làm cho vững chắc;**

Tại điểm này, chúng ta cần phải nhớ Lời Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán, đó là các Lời của Ngài (**Danh Đức Chúa Jê-sus Christ được xưng là Lời Đức Chúa Trời**) đã phán ra và được chép trong Kinh-Thánh, đều là thần linh và sự sống và nếu người nào in trí vào trí khôn và sự hiểu biết của xác thịt, thì người đó sẽ không thể tìm được câu trả lời, vì Chúa Jê-sus đã phán rằng: **“xác thịt chẳng ích chi - the flesh profiteth nothing”**. Nghĩa là các lời văn tự đó sẽ **chẳng có ích lợi gì, vô bổ, không thể tận dụng được, không thể cải thiện được** gì cho sự sống của tâm linh loài người.

Tất cả những sự được giấu kín trong văn tự đây, đã có từ trước muôn đời trong Đức Chúa Trời và cũng đã có trong đức tin của loài người, là loài được tạo nên bằng hơi thở, nghĩa là bằng Thần của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời. Nhưng những sự đã được đặt bên trong đức tin của loài người đó đã bị thiếu mất bởi tội lỗi của A-đam, nhưng loài người có thể được phục hồi lại những sự đã thiếu mất này, nếu tâm linh người ta được phục hồi sự sống và được nhận lãnh những sự ban cho của Đức Thánh-Linh.

Ai là sẽ những người được phục hồi sự sống mình? Câu trả lời đó là **những người được Giê-hô-Va Đức**

Chúa Trời chọn, mà người đầu tiên được Đức Giê-hô-Va chọn, đó là Áp-ra-ham.

Sáng thế ký 18:17-19: Đức Giê-hô-va phán rằng: Lẽ nào Ta giấu Áp-ra-ham điều chi Ta sẽ làm sao? vì Áp-ra-ham chắc sẽ được trở nên một dân lớn và cường thịnh; các dân tộc trên thế gian đều sẽ nhờ người mà được phước. Ta đã chọn người đặng người khiến dạy các con cùng nội nhà người giữ theo Đạo Đức Giê-hô-va, làm các điều công bình và ngay thẳng; thế thì, Đức Giê-hô-va sẽ làm cho ứng nghiệm lời Ngài đã hứa cùng Áp-ra-ham.

Tiếp theo Áp-ra-ham là những người được chọn trong Đức Chúa Jê-sus Christ, như Lời Chúa đã chép.

Ê-phê-sô 1:1-23: Phao-lô, theo ý muốn Đức Chúa Trời, làm sứ đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ, gửi cho các thánh đồ ở thành Ê-phê-sô, cho những kẻ trung tín trong Đức Chúa Jê-sus Christ: nguyên xin ân điển và sự bình an được ban cho anh em từ nơi Đức Chúa Trời, Cha chúng ta, và từ nơi Đức Chúa Jê-sus Christ! Ngợi khen Đức Chúa Trời, Cha Đức Chúa Jê-sus Christ chúng ta, Ngài đã xuống phước cho chúng ta trong Đấng Christ đủ mọi thứ phước thuộc linh ở các nơi trên trời, trước khi sáng thế, Ngài đã chọn chúng ta trong Đấng Christ, đặng làm nên thánh không chỗ trách được trước mặt Đức Chúa Trời, bởi sự thương yêu của Ngài đã định trước cho chúng ta được trở nên con nuôi của Ngài bởi Đức Chúa Jê-sus Christ, theo ý tốt của Ngài, để khen ngợi sự vinh hiển của ân điển Ngài đã ban cho chúng ta cách nhưng không trong Con yêu dấu của Ngài! Ấy là trong Đấng Christ, chúng ta được cứu chuộc bởi huyết Ngài, được tha tội, theo sự dư dật của ân điển Ngài, mà Ngài đã rải ra đầy dẫy trên chúng ta cùng với mọi thứ khôn ngoan thông sáng, khiến chúng ta biết sự mâu nhiệm của ý muốn Ngài, theo ý định mà Ngài đã tự lập thành trước trong lòng nhân từ Ngài để làm sự định trước đó trong khi kỳ mãn, hội hiệp muôn vật lại trong Đấng Christ, cả vật ở trên trời và vật ở dưới đất. Ấy cũng là trong Ngài mà chúng ta đã nên kẻ dự phần kế nghiệp, như đã định trước cho chúng ta được điều đó, theo mạng của Đấng làm mọi sự hiệp với ý quyết đoán, hầu cho sự vinh hiển của Ngài nhờ chúng ta là kẻ đã trồng cấy trong Đấng Christ trước nhất mà được ngợi khen. Ấy lại cũng trong Ngài mà anh em sau khi đã nghe lời của lẽ thật (*the word of truth*), là đạo Tin Lành về sự cứu rỗi anh em, ấy là trong Ngài mà anh em đã tin và được ấn chứng bằng Đức Thánh Linh là Đấng Chúa đã hứa, Đấng ấy làm của cầm về cơ nghiệp chúng ta, cho đến kỳ chuộc lấy những kẻ mà Ngài đã được để khen ngợi sự vinh hiển Ngài. Vậy nên, sau khi tôi có nghe đức tin anh em hướng về Đức Chúa Jê-sus và tình yêu thương đối với các thánh đồ, thì tôi vì anh em cảm tạ không thôi, thường nhắc đến anh em trong khi cầu nguyện. Tôi cầu Đức Chúa Trời của Đức Chúa Jê-sus Christ chúng ta, là Cha vinh hiển, ban thần trí của sự khôn sáng và của sự tỏ ra cho anh em, để nhận biết Ngài, lại soi sáng con mắt của lòng anh em, hầu cho biết điều trông cậy về sự kêu gọi của Ngài là thể nào, sự giàu có của cơ nghiệp vinh hiển Ngài cho các thánh đồ là làm sao, và biết quyền vô hạn của Ngài, đối với chúng ta có lòng tin, là lớn dường nào, y theo phép tối thượng của năng lực mình, mà Ngài đã tỏ ra trong Đấng Christ, khi khiến Đấng Christ từ kẻ chết sống lại và làm cho ngồi bên hữu mình tại các nơi trên trời, cao hơn hết mọi quyền, mọi phép, mọi thế lực, mọi quân chủ cùng mọi danh vang ra, không những trong đời này, mà cũng trong đời hầu đến nữa. Ngài đã bắt muôn vật phục dưới chân Đấng Christ, và ban cho Đấng Christ làm đầu Hội thánh, Hội thánh là thân thể của Đấng Christ, tức là sự đầy đủ của Đấng gồm tóm mọi sự trong mọi loài.

Con mắt của tâm linh Áp-ra-ham đã luôn hướng về những sự sẽ được Đức Giê-hô-Va tỏ ra và Giê-hô-Va Đức Chúa Trời biết rõ mọi sự ở trong lòng loài người, nên Ngài đã tỏ cho Áp-ra-ham thấy điều người cần phải thấy, mà nơi Áp-ra-ham thấy đó không phải là một vị trí, một ngọn núi hay là một vùng đất, nhưng là một nơi đã được định từ trước trong kế hoạch của Đức Chúa Trời, dành cho một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ phải đến đó và phải quy phục, phải chấp nhận, như ý nghĩa của chữ *chỗ đó, nơi đó, vị trí, nơi ở của con người, chốn đó, sự nhận biết địa vị, tình trạng, điều kiện của thân phận hoặc thân thể hoặc tâm trí mình; sự xác nhận, sự chứng thực, làm cho vững chắc quyết định, sự ra sắc lệnh, sự ra chiếu chỉ, sự bắt phải theo, sự thi hành lệnh, sự trỗi dậy, sự đứng lên, sự thiết lập, khiến cho mạnh mẽ, củng cố quyết tâm, làm cho vững chắc*;

Nơi đó là nơi mà tâm linh loài người phải thi hành đối với thân thể xác thịt mình, đó là Gô-gô-tha, là nơi mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã bị người ta đóng đinh Ngài trên thập tự giá.

Nếu con mắt tâm linh của người tin Chúa được đối diện và được thấy chân giá trị của sự chết của Đức Chúa Jê-sus Christ trên thập tự giá, thì tâm linh người ấy sẽ *nhận biết địa vị, tình trạng, điều kiện của thân phận*

hoặc thân thể hoặc tâm trí mình; Bấy giờ, tâm linh người đó sẽ trỗi dậy, sẽ đứng lên, sẽ thiết lập, sẽ xác nhận, sẽ chứng thực, sẽ làm cho vững chắc quyết định của sự sống mình, sẽ ra sắc lệnh, sẽ ra chiếu chỉ, bất thân thể xác thịt mình phải theo, phải thi hành theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, bấy giờ tâm linh đó sẽ khiến mình được nên mạnh, sẽ củng cố quyết tâm, sẽ làm cho vững trách nhiệm của mình.

Chữ lối đằng xa - afar^{H7350} off chép trong Sáng thế ký 22 câu 4 trên, đó là chữ רַחֹק - rachowq, số 7350 ra từ chữ רַחֹק - rachaq, số 7368 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: xa xôi (theo nghĩa đen và nghĩa bóng về không gian và thời gian), hết sức khác thường về sự quý giá, quý báu về sự rất xa cả về quá khứ và cả về tương lai cả không gian và thời gian rất xa nhưng sẽ đến; sẽ được mở rộng ra mọi hướng;

Áp-ra-ham đã không nhìn thấy những sự mâu nhiệm đó bằng con mắt của xác thịt mình, nhưng bằng con mắt của tâm linh mà Áp-ra-ham thấy chân giá trị của sự cứu chuộc loài người, được hoàn thành trên thập tự giá, mà giá cứu chuộc đó chính là sự chết của Con một Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Jêsus Christ, là sự đó đối với sự sống của Áp-ra-ham là rất xa, nhưng Áp-ra-ham được biết những sự đó sẽ đến, và những sự đó là rất quý giá, vì giá cứu chuộc đó không chỉ dành cho tương lai, mà còn dành cho quá khứ của hết thảy những người nào có đức tin nơi Danh Đức Giê-Hô-Va và tin cậy nơi Lời Đức Chúa Trời, trong những người đó có Áp-ra-ham và dòng dõi ra từ người nữa.

Chúng ta hãy xem Đức Chúa Jêsus Christ đã phán gì về sự mâu nhiệm này.

Giăng 8:31-58: Bấy giờ Ngài phán cùng những người Giu-đa đã tin Ngài, rằng: Nếu các người hằng ở trong Lời Ta, thì thật là môn đồ Ta; các người sẽ biết lẽ thật, và lẽ thật sẽ buông tha các người. Người Giu-đa thưa rằng: Chúng tôi là dòng dõi Áp-ra-ham, chưa hề làm tội mọi ai, vậy sao thầy nói rằng: Các người sẽ trở nên tự do? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, ai phạm tội lỗi là tội mọi của tội lỗi. Vả, tôi mọi không ở luôn trong nhà, mà Con thì ở đó luôn. Vậy nếu Con buông tha các người, các người sẽ thật được tự do. Ta biết rằng các người là dòng dõi Áp-ra-ham, nhưng các người tìm thế để giết Ta, vì Lời Ta không được chỗ nào ở trong lòng các người. Ta nói điều Ta đã thấy nơi Cha Ta; còn các người cứ làm điều đã học nơi cha mình. Chúng trả lời rằng: Cha chúng tôi tức là Áp-ra-ham, Đức Chúa Jêsus phán rằng: Nếu các người là con của Áp-ra-ham, thì chắc sẽ làm công việc của Áp-ra-ham. Nhưng hiện nay, các người tìm mưu giết Ta, là người lấy lẽ thật đã nghe nơi Đức Chúa Trời mà nói với các người; Áp-ra-ham chưa hề làm điều đó! Các người làm công việc của cha mình. Chúng nói rằng: Chúng tôi chẳng phải là con ngoại tình; chúng tôi chỉ có một Cha, là Đức Chúa Trời. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ví bằng Đức Chúa Trời là Cha các người, thì các người sẽ yêu Ta, vì Ta bởi Đức Chúa Trời mà ra và từ Ngài mà đến; bởi chứng Ta chẳng phải đã đến tự mình đâu, nhưng ấy chính Ngài đã sai Ta đến. Tại sao các người không hiểu Lời Ta? Ấy là bởi các người chẳng có thể nghe được Lời của Ta. Các người bởi cha mình, là ma quỷ, mà sanh ra; và các người muốn làm nên sự ưa muốn của cha mình. Vừa lúc ban đầu nó đã là kẻ giết người, chẳng bền giữ được lẽ thật, vì không có lẽ thật trong nó đâu. Khi nó nói dối, thì nói theo tánh riêng mình, vì nó vốn là kẻ nói dối và là cha sự nói dối. Nhưng vì Ta nói lẽ thật, nên các người không tin Ta. Trong các người có ai bắt Ta thú tội được chăng? Nếu Ta nói lẽ thật, sao các người không tin Ta? Ai ra bởi Đức Chúa Trời, thì nghe Lời Đức Chúa Trời; cho nên các người chẳng nghe, tại các người không thuộc về Đức Chúa Trời. Người Giu-đa thưa rằng: Chúng tôi nói thầy là người Sa-ma-ri, và bị quỷ ám, há không phải sao? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ta chẳng phải bị quỷ ám, nhưng Ta tôn kính Cha Ta, còn các người làm nhục Ta. Ta chẳng tìm sự vinh hiển Ta, có một Đấng tìm và đoán xét. Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, nếu kẻ nào giữ Lời Ta, sẽ chẳng thấy sự chết bao giờ. Người Giu-đa nói rằng: Bây giờ chúng tôi thấy rõ thầy bị quỷ ám; Áp-ra-ham đã chết, các đấng tiên tri cũng vậy, mà thầy nói: Nếu kẻ nào giữ Lời Ta sẽ chẳng hề chết! Thầy lại trọng hơn cha chúng tôi, Áp-ra-ham, là người đã chết sao? Các đấng tiên tri cũng đã chết; thầy mạo xưng mình là ai? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Nếu Ta tự tôn vinh, thì sự vinh hiển Ta chẳng ra gì; ấy là Cha Ta làm vinh hiển Ta, là Đấng các người xưng là Đức Chúa Trời của mình. Dầu vậy, các người chưa biết Ngài đâu; còn Ta thì biết. Và nếu Ta nói rằng Ta không biết Ngài, Ta sẽ cũng nói dối như các người vậy; song Ta biết Ngài, và Ta giữ Lời Ngài. Cha các người là Áp-ra-ham đã nức lòng nhìn thấy ngày của Ta; người đã thấy rồi, và mừng rỡ. Người Giu-đa nói rằng: Thầy chưa đầy năm mươi tuổi, mà đã thấy Áp-ra-ham! Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, trước khi chưa có Áp-ra-ham, đã có

Ta.

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán rõ rằng: **Cha các người là Áp-ra-ham đã nức lòng nhìn thấy ngày của Ta; người đã thấy rồi, và mừng rỡ.**

Bản King James version chép câu 56 trên như sau: ⁵⁶Your^{G5216} father^{G3962} Abraham^{G11} rejoiced^{G21} to see^{G1492} my day^{G2250}: and he saw^{G1492} it, and was glad^{G5463}.

Chữ **nức lòng - rejoiced**^{G21} chép trong câu 56 trên, đó là chữ ἄγαλλιάω - **agalliao**, số 21 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *hoan hỷ, hả hê, rất vui mừng, nhảy lên vì niềm vui;*

Chữ **nhìn thấy - to see**^{G1492} chép trong câu 56 trên, đó là chữ εἶδω - **eido**, số 1492 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự thấy, sự trông thấy, sự nhìn thấy, sự hiểu ra, sự nhận thức được, sự chú ý đến, sự để ý đến, sự cân nhắc, sự xem xét, sự suy xét, sự suy nghĩ, sự lĩnh hội được, sự tin cậy được, sự nắm được ý nghĩa, sự theo dõi từ đằng xa,*

Chữ **ngày - day**^{G2250} chép trong câu 56 trên, đó là chữ ἡμέρα - **hemera**, số 2250 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *ngày, kỳ, giai đoạn, thời gian, sự xét xử, quyết định của toà,*

Chữ **mừng rỡ - glad**^{G5463} chép ở cuối câu 56 trên, đó là chữ χαίρω - **chairo**, số 5463 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *đầy sự vui mừng, đầy sự vui vẻ, sự vui sướng trong yên lặng;*

Chúng ta đang suy gẫm về sự mầu nhiệm của việc Áp-ra-ham *nhìn thấy ngày của Đức Chúa Jêsus Christ*, nghĩa là Đức Giê-hô-Va đã tỏ cho Áp-ra-ham được thấy trước thời gian mà Ngài đã định cho kế hoạch cứu chuộc được thi hành qua Con một của Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, như đã chép trong Sáng thế ký 22 câu 4: **Qua đến ngày thứ ba, Áp-ra-ham nhượng mắt lên thấy nơi đó ở lối đằng xa**, có nghĩa là nơi mà Áp-ra-ham đã thấy đó là một nơi mà người sẽ đem Y-sác tới đó để dâng của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-Va đó, cũng là nơi mà chính Giê-hô-Va Đức Chúa Trời sẽ dùng Con một của Ngài, làm của tế lễ chuộc tội cho cả nhân loại, mà trong sự mặc khải đó, Lời Chúa đã chép là **lối đằng xa - afar**^{H7350} **off**, nghĩa là *khoảng cách về thời gian* mà điều đã hiện thấy đó sẽ được thực hiện và dù rất xa xôi cả không gian và thời gian, nhưng sự đó sẽ đến và điều đó sẽ được lặp lại theo cách lạ, lòng đó là *sẽ được mở rộng ra mọi hướng*; là ý nghĩa của chữ **lối đằng xa - afar**^{H7350} **off** chép trong sách Sáng thế ký 22 câu 4, đó là chữ רַחֲוֹק - **rachowq**, số 7350 ra từ chữ רַחֲוֹק - **rachaq**, số 7368 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *xa xôi (theo nghĩa đen và nghĩa bóng về không gian và thời gian), hết sức khác thường về sự quý giá, quý báu về sự rất xa cả về quá khứ và cả về tương lai cả không gian và thời gian rất xa nhưng sẽ đến; sẽ được mở rộng ra mọi hướng;*

Điều Áp-ra-ham đã thấy đó được Đức Giê-hô-Va tỏ cho tâm linh của Áp-ra-ham biết, khiến người vui mừng trong sự im lặng, đó là vì Áp-ra-ham biết việc mình sẽ phải làm, là dâng con một mình, là Y-sác, làm của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-Va, đó là sự công bình của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đối với kế hoạch cứu chuộc loài người, trong đó có Áp-ra-ham cùng cả nhà của người và cho dòng dõi của người nữa. Trong ý nghĩa của chữ **lối đằng xa - afar**^{H7350} **off** chép trong sách Sáng thế ký 22 câu 4 đó, bao gồm giá trị hết sức quý giá về tầm ảnh hưởng, tức là giá trị của sự cứu chuộc đó không chỉ dành cho loài người sống sau khi giá cứu chuộc đã hoàn thành, mà còn có giá trị với những người có lòng tin cậy nơi Danh Đức Giê-hô-Va và có đức tin nơi Lời Đức Chúa Trời nữa.

Chúng ta hãy xem Lời Chúa đã chép gì về Lẽ thật này.

Ma-thi-ơ 27:33-53: Đã đi tới một chỗ gọi là Gò-gô-tha, nghĩa là chỗ cái Sọ, họ cho Ngài uống rượu trộn với mật đắng; song Ngài ném, thì không chịu uống. Họ đã đóng đinh Ngài trên cây thập tự rồi, thì bắt thăm mà chia nhau áo xống của Ngài. Rồi họ ngồi đó mà canh giữ Ngài. Phía trên đầu Ngài họ để cái bảng đề chữ chỉ về án Ngài, rằng: Người này là Jêsus, Vua Dân Giu-đa. Cũng lúc đó, họ đóng đinh hai tên trộm cướp với Ngài, một tên ở cây thập tự bên hữu, một tên ở cây thập tự bên tả. Những kẻ đi ngang qua đó chê cười Ngài, lắc đầu, mà nói rằng: Người là kẻ phá đền thờ và dựng lại trong ba ngày, hãy cứu lấy mình đi! Nếu người là Con Đức Chúa Trời, hãy xuống khỏi cây thập tự! Các thầy tế lễ cả, các thầy thông giáo và các trưởng lão cũng nhạo Ngài rằng: Nó đã cứu kẻ khác mà cứu mình không được. Nếu phải Vua dân Y-sơ-ra-ên, bây giờ hãy xuống khỏi cây thập tự đi, thì chúng ta mới tin. Nó nhờ cậy Đức Chúa Trời; nếu Đức Chúa Trời yêu nó thì bây giờ Ngài phải giải cứu cho, vì nó đã nói rằng: Ta là Con Đức Chúa Trời. Hai tên trộm cướp bị đóng đinh trên cây thập tự với Ngài cũng nhiec móc Ngài như vậy.

Từ giờ thứ sáu đến giờ thứ chín, khắp cả xứ đều tối tăm mù mịt. Ước chừng giờ thứ chín, Đức Chúa Jêsus kêu tiếng lớn lên rằng: Ê-li, Ê-li, lam-ma sa-bách-ta-ni? nghĩa là: Đức Chúa Trời tôi ơi! Đức Chúa Trời tôi ơi! sao Ngài lìa bỏ tôi? Có mấy người đứng đó, nghe kêu, thì nói rằng: Nó kêu Ê-li. Liên có một người trong bọn họ chạy lấy một miếng bông đá, và thấm đầy dấm, để trên đầu cây sậy mà đưa cho Ngài uống. Nhưng kẻ khác thì lại nói rằng: Hãy để vậy, coi thử có Ê-li đến giải cứu nó chẳng. Đức Chúa Jêsus lại kêu lên một tiếng lớn nữa, rồi trút linh hồn. Và này, cái màn trong đền thờ, bị xé ra làm hai từ trên chí dưới, đất thì rung động, đá lớn bể ra, mồ mả mở ra, và nhiều thầy của các thánh qua đời được sống lại. Sau khi Đức Chúa Jêsus đã sống lại, các thánh đó ra khỏi mồ mả, đi vào thành thánh, và hiện ra cho nhiều người thấy.

Áp-ra-ham đã thấu hiểu được giá trị của sự công bình đó là, để có được một dòng dõi đông như sao trên trời, thì Áp-ra-ham phải dâng con một mình, như một hạt lúa mì kia phải chết sau khi được gieo xuống, thì sẽ kết quả được nhiều, như Đức Chúa Jêsus đã phán về chính sự chết của Ngài vậy: **“Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, nếu hạt giống lúa mì kia, chẳng chết sau khi gieo xuống đất, thì cứ ở một mình; nhưng nếu chết đi, thì kết quả được nhiều.”** (Giăng 12:24)

Áp-ra-ham nhận biết trách nhiệm của người đối với một dòng dõi đông như sao trên trời sẽ được thành nếu Áp-ra-ham tin cậy Đức Giê-Hô-Va và làm theo mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, là dâng Y-sác làm của lễ thiêu cho Đức Giê-Hô-Va.

Khi Chúa Jêsus đang thi hành chức vụ rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời tại Giê-ru-sa-lem, Ngài đã dùng một ví dụ nói về linh hồn của Áp-ra-ham trước khi giá cứu chuộc loài người chưa hoàn thành.

Lu-ca 16:19-31: Có một người giàu mặc áo tía và áo bằng vải gai mịn, hằng ngày ăn ở rất là sung sướng. Lại có một người nghèo, tên là La-xa-rô, nằm ngoài cửa người giàu đó, mình đầy những ghẻ. Người ước ao được ăn những đồ ở trên bàn người giàu rớt xuống; cũng có chó đến liếm ghẻ người. Và, người nghèo chết, thiên sứ đem để vào lòng Áp-ra-ham; người giàu cũng chết, người ta đem chôn. Người giàu ở nơi âm phủ đang bị đau đớn, ngược mắt lên, xa thấy Áp-ra-ham, và La-xa-rô trong lòng người; bèn kêu lên rằng: Hỡi Áp-ra-ham tổ tôi, xin thương lấy tôi, sai La-xa-rô nhúng đầu ngón tay vào nước đặt làm cho mát lưỡi tôi; vì tôi bị khổ trong lửa này quá đỗi. Nhưng Áp-ra-ham trả lời rằng: Con ơi, hãy nhớ lại lúc người còn sống đã được hưởng những sự lành của mình rồi, còn La-xa-rô phải những sự dữ; bây giờ, nó ở đây được yên ủi, còn người phải bị khổ hình. Và lại, có một vực sâu ở giữa chúng ta với người, đến nỗi ai muốn từ đây qua đó không được, mà ai muốn từ đó qua đây cũng không được. Người giàu nói rằng: Tổ tôi ơi! vậy thì xin sai La-xa-rô đến nhà cha tôi, vì tôi có năm anh em, đặt người làm chứng cho họ về những điều này, kẻo họ cũng xuống nơi đau đớn này chẳng. Áp-ra-ham trả lời rằng: Chúng nó đã có Môi-se và các đấng tiên tri; chúng nó phải nghe lời các đấng ấy! Người giàu nói rằng: Thưa Áp-ra-ham tổ tôi, không phải vậy đâu; nhưng nếu có kẻ chết sống lại đến cùng họ, thì họ sẽ ăn năn. Song Áp-ra-ham rằng: Nếu không nghe Môi-se và các đấng tiên tri, thì dầu có ai từ kẻ chết sống lại, chúng nó cũng chẳng tin vậy.

Đức Chúa Jêsus Christ cũng phán với các môn đồ của Ngài về sự sống đời đời của Áp-ra-ham, của Y-sác và của Gia-cốp, cùng nơi ở của họ trên thiên đàng, đã được ghi trong sổ của Đức Giê-Hô-Va, nghĩa là khi giá cứu chuộc loài người đã được hoàn thành, thì những người được gọi là thánh đồ, như Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp, sẽ được thực hiện trên thiên đàng.

Ma-thi-ơ 8:5-13: Khi Đức Chúa Jêsus vào thành Ca-bê-na-um, có một thầy đội đến cùng Ngài, mà xin rằng: Lạy Chúa, đứa đây tớ mắc bệnh bại, nằm liệt ở nhà tôi, đau đớn lắm. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ta sẽ đến, chữa cho nó được lành. Thầy đội thưa rằng: Lạy Chúa, tôi chẳng đáng rước Chúa vào nhà; xin Chúa chỉ phán một Lời, thì đứa tớ sẽ được lành. Vì tôi ở dưới quyền người khác, tôi cũng có quân lính dưới quyền tôi nữa; tôi biểu tên này rằng: hãy đi! thì nó đi; biểu tên kia rằng: Hãy đến! thì nó đến; và dạy đứa tớ tôi rằng: Hãy làm việc này! thì nó làm. Đức Chúa Jêsus nghe lời đó rồi, lấy làm lạ, mà phán cùng những kẻ đi theo rằng: Quả thật, Ta nói cùng các người, Ta chưa hề thấy ai trong dân Y-sơ-ra-ên có đức tin lớn dường ấy. Ta cũng nói cùng các người, có nhiều người từ đông phương, tây phương sẽ đến, ngồi đồng bàn với Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp trong nước thiên đàng. Nhưng các con bản quốc sẽ bị liệt ra chốn tối tăm ở ngoài, tại đó sẽ có khóc lóc và nghiến răng. Đức Chúa Jêsus bèn

phán cùng thầy đội rằng: Hãy về, theo như điều người tin thì sẽ được thành vậy. Và chính trong giờ ấy, đưa đầy tớ được lành.

Trở lại với Lời Đức Chúa Jêsus Christ phán về sự vui mừng của Áp-ra-ham, khi người được thấy sự tỏ ra của Đức Giê-hô-Va trong ngày Áp-ra-ham vâng lời Đức Giê-hô-Va mà đem con một mình, là Y-sác, đi đến núi Mô-ri-a để làm của lễ thiêu dâng cho Đức Giê-hô-Va và Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ phán đó đã cho chúng ta hiểu ý nghĩa của điều Áp-ra-ham đã thấy và người đã vui sướng trong sự im lặng, không nói với ai, vì người nhận biết đó là sự công bình của Đức Giê-hô-Va, vì Ngài đã lập giao ước với người rằng: **Thiên hạ chẳng còn gọi người là Áp-ram nữa, nhưng tên người sẽ là Áp-ra-ham, vì Ta đặt người làm tổ phụ của nhiều dân tộc. Ta sẽ làm cho người sanh sản rất nhiều, làm cho người thành nhiều nước; và các vua sẽ do nơi người mà ra. Ta sẽ lập giao ước cùng người, và cùng hậu tự người trải qua các đời; ấy là giao ước đời đời, hầu cho Ta làm Đức Chúa Trời của người và của dòng dõi người. Ta sẽ cho người cùng dòng dõi người xứ mà người đang kiều ngụ, tức toàn xứ Ca-na-an, làm cơ nghiệp đời đời. Vậy, Ta sẽ làm Đức Chúa Trời của họ.**

Điều Áp-ra-ham đã thấy đó là điều mà Đức Chúa Jêsus đã phán rằng: **Áp-ra-ham đã nức lòng nhìn thấy ngày của Ta; người đã thấy rồi, và mừng rỡ. Ngày của Đức Chúa Jêsus Christ** đó là ngày Đức Chúa Jêsus Christ làm trọn công việc mà Đức Chúa Cha đã giao phó cho Ngài, là ngày Chúa Jêsus chịu chết trên thập tự giá, là ngày giá cứu chuộc cho hết thảy những người nào đã để lòng tin cậy nơi Danh Đức Giê-hô-Va và tin cậy nơi Lời Đức Chúa Trời được hoàn thành.

Trong quyền phép của Đức Thánh-Linh, chỉ cần ít giây phút của sự hiện thấy được ghi vào nơi tâm linh của người ta, cũng có thể khiến cho những người nào muốn hiểu được những sự kín nhiệm đó phải mất nhiều thời gian để suy gẫm, nếu những người đó biết nhờ cậy sự dắt dẫn của Đức Thánh-Linh, thì những người đó mới hiểu được ý nghĩa của những sự đó.

Ngay sau khi Áp-ra-ham được thấy những sự mầu nhiệm mà Đức Giê-hô-Va đã chỉ ra cho người trong sự hiện thấy đó, thì Áp-ra-ham liền nói với hai kẻ đầy tớ của mình rằng: **Hãy ở lại đây với con lừa; ta cùng đưa trẻ sẽ đi đến chốn kia đặng thờ phượng, rồi sẽ trở lại với hai người.**

Bản King James version chép: ⁵And Abraham^{H85} said^{H559} unto his young^{H5288} men, Abide^{H3427} ye here^{H6311} with the ass^{H2543}; and I and the lad^{H5288} will go^{H3212} yonder^{H5704-H3541} and worship^{H7812}, and come^{H7725} again^{H7725} to you.

Chữ thờ phượng - worship^{H7812} chép trong câu 5 trên, đó là chữ שָׁחָה - shachah, số 7812 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự úp mặt xuống đất để tỏ lòng tôn kính, để thờ phượng, sự đầu phục sát đất, sự cúi mình, sự hạ mình vâng phục;**

Áp-ra-ham đã nói với hai kẻ đầy tớ của mình rằng, hãy chờ ở đây với con lừa, vì người và con trai của người sẽ đi đến chỗ kia khoảng một thời gian, rồi sẽ trở lại với họ. Áp-ra-ham đã không nói câu này trước khi người thấy những sự mà Đức Giê-hô-Va đã tỏ cho người thấy, mà người nói sau khi người đã thấy, điều đó là bằng chứng về đức tin của Áp-ra-ham đã nhận được sức mới từ các dấu hiệu mà Đức Giê-hô-Va đã chỉ ra cho Áp-ra-ham được thấy. Đức tin của người tin Chúa sẽ được thêm sức mạnh, gia tăng sự trông cậy, khi đức tin được thấy những sự thuộc về sự sống lại và sự sống đời đời mà Đức Giê-hô-Va đã tỏ ra.

Sáng thế ký 22:6-14: **Áp-ra-ham lấy củi về của lễ thiêu, chất trên Y-sác, con mình; rồi người cầm lửa và dao trong tay, và cả hai cha con đồng đi. Y-sác bèn nói cùng Áp-ra-ham, cha mình rằng: Hỡi Cha! Người đáp: Con ơi! cha đây. Y-sác nói: Củi đây, lửa đây, nhưng chiên con đâu có đặng làm của lễ thiêu? Áp-ra-ham rằng: Con ơi! chính Đức Chúa Trời sẽ sắm sẵn lấy chiên con đặng dùng làm của lễ thiêu; rồi cả hai cha con cứ đồng đi. Họ đến chốn Đức Chúa Trời đã phán dạy; tại đó, Áp-ra-ham lập bàn thờ, chất củi lên, trói Y-sác con mình lại, để lên đồng củi trên bàn thờ. Áp-ra-ham bèn giơ tay ra cầm lấy dao đặng giết con mình. Thiên sứ của Đức Giê-hô-va từ trên trời kêu xuống mà rằng: Hỡi Áp-ra-ham, Áp-ra-ham! Người thưa rằng: Có tôi đây. Thiên sứ phán rằng: Đừng tra tay vào mình con trẻ và chớ làm chi hại đến nó; vì bây giờ Ta biết rằng người thật kính sợ Đức Chúa Trời, bởi cơ không tiếc với Ta con người, tức con một người. Áp-ra-ham nhượng mắt lên, xem thấy sau lưng một con chiên đực, sừng mắc trong bụi cây, bèn bắt con chiên đực đó dâng làm của lễ thiêu thay cho con mình. Áp-ra-ham gọi chỗ đó là Giê-hô-va Di-rê. Bởi cơ ấy, ngày nay có tục ngữ rằng: Trên núi của Đức Giê-hô-va sẽ có sắm sẵn.**

Trong khi đi đến chỗ Đức Giê-hô-Va chỉ cho, Y-sác đã hỏi Áp-ra-ham, cha mình rằng: **Củi đây, lửa đây,**

nhưng chiên con đâu có đặng làm của lễ thiêu? Áp-ra-ham đã trả lời rằng: Con ơi! chính Đức Chúa Trời sẽ sắm sẵn lấy chiên con đặng dùng làm của lễ thiêu;

Bản King James version chép câu 8 trên như sau: ⁸And Abraham^{H85} said^{H559}, My son^{H1121}, God^{H430} will provide^{H7200} himself a lamb^{H7716} for a burnt^{H5930} offering: so they went^{H3212} both^{H8147} of them together^{H3162}.

Chữ **sắm sẵn** - provide^{H7200} chép trong câu 8 trên, đó là chữ 𐤒𐤍𐤁𐤀 - ra'ah, số 7200 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự nhìn thấy, sự trông thấy, sự xem xét kỹ, sự kiểm tra, sự thẩm tra, sự quan sát, sự hiểu được, sự nhận thức, sự linh hội, sự để ý đến, sự quan tâm đến, sự lưu ý đến, sự nhận ra*;

Chữ **sắm sẵn** - provide^{H7200} chép trong câu 8 này cũng là chữ **thấy** - saw^{H7200} chép trong câu 4 trên, mang ý nghĩa về sự hiểu biết, sự thấy rõ mọi sự qua sự quan sát, qua sự linh hội được ý nghĩa của những sự mà tâm linh chúng ta nhìn thấy những điều mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tỏ ra qua sự người ta nhìn thấy hoặc hình ảnh, hoặc công việc hoặc Lời Chúa đã chép trong Kinh-Thánh.

Đây là một sự mẫu nhiệm trong sự cai trị của Đức Chúa Trời đối với muôn vật do Ngài đã tạo dựng nên, hoặc nơi thiên đàng, hoặc trên đất, không chỉ với loài người, mà còn với hết thảy muôn vật, từ cây cỏ, đến các loài cá biển, các động vật do Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên trên đất này.

Nghĩa là khi các loài vật đó ngửa trông Giê-hô-va Đức Chúa Trời, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ cung cấp mọi sự cần dùng cho chúng, như Kinh-Thánh đã chép về sự thấy, liên quan đến sự sắm sẵn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đối với muôn vật thuộc về Ngài.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết rõ hết thảy các tạo vật của Ngài và Đức Giê-Hô-Va đã tạo nên muôn vật theo sự nhân từ và tốt lành của Ngài và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cai trị muôn vật theo sự công bình đến đời đời của Ngài. Vì thế cho nên loài người phải có đức tin nơi Danh Đức Giê-Hô-Va, vì Ngài là sự sống cho muôn vật và Ngài biết rõ mọi nhu cầu của muôn vật. Người tin Chúa phải tin cậy nơi Danh Đức Giê-Hô-Va và tôn cao Luật pháp của Ngài, vì Ngài cai trị muôn vật trong sự công bình của Ngài.

Thi-Thiên 139:1-16: Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài đã dò xét tôi, và biết tôi. Chúa biết khi tôi ngồi, lúc tôi đứng dậy; Từ xa Chúa hiểu biết ý tưởng tôi. Chúa xét nét nẻo đàng và sự nằm ngủ tôi, quen biết các đường lối tôi. Vì lời chưa ở trên lưỡi tôi, kìa, hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài đã biết trọn hết rồi. Chúa bao phủ tôi phía sau và phía trước, đặt tay Chúa trên mình tôi. Sự tri thức dường ấy, thật diệu kỳ quá cho tôi, cao đến nỗi tôi không với kịp! Tôi sẽ đi đâu xa Thần Chúa? Tôi sẽ trốn đâu khỏi mặt Chúa? Nếu tôi lên trời, Chúa ở tại đó, ví tôi nằm dưới âm-phủ, kìa, Chúa cũng có ở đó. Nhược bằng tôi lấy cánh hừng đông, bay qua ở tại cuối cùng biển, tại đó tay Chúa cũng sẽ dẫn dắt tôi, tay hữu Chúa sẽ nắm giữ tôi. Nếu tôi nói: Sự tối tăm chắc sẽ che khuất tôi, ánh sáng chung quanh tôi trở nên đêm tối, thì chính sự tối tăm không thể giấu chi khỏi Chúa, ban đêm soi sáng như ban ngày, và sự tối tăm cũng như ánh sáng cho Chúa. Vì chính Chúa nấn nhen tâm thần tôi, dệt thành tôi trong lòng mẹ tôi. Tôi cảm tạ Chúa, vì tôi được dựng nên cách đáng sợ lạ lùng. Công việc Chúa thật lạ lùng, lòng tôi biết rõ lắm. Khi tôi được dựng nên trong nơi kín, chịu nấn nhen cách xảo lạ nơi thấp của đất, thì các xương cốt tôi không giấu được Chúa. Mắt Chúa đã thấy thể chất vô hình của tôi; Số các ngày định cho tôi, đã biên vào sổ Chúa trước khi chưa có một ngày trong các ngày ấy.

Thi-Thiên 145:1-21: Hỡi Vua, là Đức Chúa Trời tôi, tôi sẽ tôn cao Ngài, chúc tụng Danh Ngài đến đời đời vô cùng. Hằng ngày tôi sẽ chúc tụng Chúa. Ngợi khen Danh Chúa đến đời đời vô cùng. Đức Giê-hô-va là lớn và đáng ngợi khen thay; Sự cao cả Ngài không thể dò xét được. Dòng dõi này sẽ ca tụng công việc Chúa cho dòng dõi kia, và rao truyền việc quyền năng của Chúa. Tôi sẽ suy gẫm về sự tôn vinh oai nghi rực rỡ của Chúa, và về công việc lạ lùng của Ngài. Người ta sẽ nói ra sự năng lực về việc đáng kinh của Chúa; Còn tôi sẽ rao truyền sự cao cả của Chúa. Người ta sẽ truyền ra kỷ niệm về sự nhân từ lớn của Chúa, và hát lớn lên sự công bình Chúa. Đức Giê-hô-va hay làm ơn, có lòng thương xót, chậm nóng giận, và đầy sự nhân từ. Đức Giê-hô-va làm lành cho muôn người, sự nhân từ Ngài giáng trên các vật Ngài làm nên. Hỡi Đức Giê-hô-va, các công việc Ngài sẽ ngợi khen Ngài; Những người thánh Ngài cũng sẽ chúc tụng Ngài. Họ sẽ nói về sự vinh hiển nước Chúa, thuật lại quyền năng của Chúa. Đặng tỏ ra cho con loài người biết việc quyền năng của Chúa, và sự vinh hiển oai nghi của nước Ngài. Nước Chúa là nước có đời đời, quyền cai trị của Chúa còn đến muôn đời. Đức Giê-hô-va nâng đỡ mọi người sa ngã, và

sửa ngay lại mọi người cong khom. Con mắt muôn vật đều ngửa trông Chúa, Chúa ban cho chúng đồ ăn tùy theo thì. Chúa xòe tay ra, làm cho thỏa nguyện mọi loài sống. Đức Giê-hô-va là công bình trong mọi đường Ngài, hay làm ơn trong mọi công việc Ngài. Đức Giê-hô-va ở gần mọi người cầu khẩn Ngài. Tức ở gần mọi người có lòng thành thực cầu khẩn Ngài. Ngài làm thỏa nguyện mọi người kính sợ Ngài; Cũng nghe tiếng kêu cầu của họ, và giải cứu cho. Đức Giê-hô-va bảo hộ những kẻ yêu mến Ngài, song hủy diệt những kẻ ác. Miệng tôi sẽ đồn ra sự ngợi khen Đức Giê-hô-va; Nguyện cả loài xác thịt chúc tụng Danh thánh của Ngài, cho đến đời đời vô cùng.

Như chúng ta đã biết sức lực của một thân thể, hoặc của loài người, hay của các loài động vật, sẽ được gia thêm khi thân thể được nhận lãnh lương thực, thực phẩm qua môi miệng và đặc biệt là khi dạ dày của loài người hay là của các loài động vật được tiếp nhận đồ ăn, thì chức năng đặc biệt mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên và ban cho các loài đó sẽ báo lên trung tâm thần kinh và chỉ một thời gian rất ngắn, sức lực của thân thể đó liền được gia thêm, không cần phải có một thời gian để chờ các dinh dưỡng được tiêu hoá thành năng lượng cung cấp cho các bộ phận và các chi thể của thân thể ấy năng lực hoạt động. Trong lĩnh vực thuộc linh cũng vậy, khi con mắt của loài người được nhìn thấy những điều mà người ta đang mong đợi, đang hy vọng đó, thì dường như là ngay lập tức có một năng lượng siêu nhiên được khai phóng toả khắp trong cơ thể, khiến tinh thần của người ta có thêm sức mạnh để hành động, mà không cần phải có thời gian chuẩn bị nào, như thân thể xác thịt của người ta cần phải có thời gian để chuẩn bị xây dựng một công trình.

Chúng ta có thể nhận biết sức mạnh vô hình nhưng có thật, đó là khi các thầy tế lễ khiêng Hòm Giao ước của Đức Giê-hô-Va vượt qua sông Giô-đanh trong kỳ nước lớn, được chép trong sách Giô-suê.

Giô-suê 3:1-17 > 4:1-24: Giô-suê dậy sớm, ở Si-tim đi cùng hết thầy dân Y-sơ-ra-ên, đến mé sông Giô-đanh, và ngủ đêm tại đó trước khi qua sông. Cuối ba ngày, các quan trưởng đi khắp trại quân truyền lệnh này cho dân sự rằng: Khi các người thấy những thầy tế lễ về dòng Lê-vi khiêng hòm giao ước của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, thì phải bỏ chỗ đóng trại mình mà đi theo sau. Song le giữa khoảng các người và hòm giao ước phải cách chừng hai ngàn thước (*khoảng chín trăm mét*); chớ đến gần, hầu cho các người có thể biết đường mình phải đi theo; vì các người chưa hề đi đường này bao giờ. Giô-suê cũng nói cùng dân sự rằng: Hãy làm cho mình ra thánh, vì ngày mai Đức Giê-hô-va sẽ làm những việc lạ lùng giữa các người. Đoạn, Giô-suê nói cùng những thầy tế lễ rằng: Hãy khiêng hòm giao ước đi qua trước dân sự. Vậy, những thầy tế lễ khiêng hòm giao ước và đi đầu dân sự. Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê rằng: Ngày nay Ta khởi tôn người lên trước mặt cả Y-sơ-ra-ên, để chúng nó biết rằng Ta sẽ ở cùng người như Ta đã ở cùng Môi-se vậy. Người phải truyền lệnh này cho những thầy tế lễ khiêng hòm giao ước: Khi nào các người đến mé sông Giô-đanh, thì hãy dừng lại tại giữa sông. Giô-suê bèn nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Hãy lại gần, nghe Lời của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Đoạn, người nói: Nhờ điều này các người sẽ biết rằng Đức Chúa Trời hằng sống ngự giữa các người, và Ngài sẽ đuổi khỏi trước mặt các người dân Ca-na-an, dân Hê-tít, dân Hê-vít, dân Phê-rê-sít, dân Ghi-rê-ga-sít, dân A-mô-rít, và dân Giê-bu-sít. Nay, hòm giao ước của Chúa cả thế gian đi trước các người vào sông Giô-đanh. Vậy, hãy chọn mười hai người của các chi phái Y-sơ-ra-ên, mỗi chi phái một người; và khi những thầy tế lễ khiêng hòm giao ước của Đức Giê-hô-va, là Chúa cả thế gian, mới để bàn chân mình dưới nước sông Giô-đanh, thì nước của sông, tức nước từ nguồn chảy xuống, sẽ chia ra, và dồn lại thành một đống. Khi dân sự bỏ các trại mìnhặng đi qua sông Giô-đanh, thì những thầy tế lễ khiêng hòm giao ước ở trước mặt dân sự. Và trọn lúc mùa gặt, sông Giô-đanh tràn lên khỏi bờ. Khi các người khiêng hòm đến sông Giô-đanh, và chân của những thầy tế lễ khiêng hòm mới bị ướt nơi mé nước, thì nước ở trên nguồn thường chảy xuống bèn dừng lại, dồn thành một đống, xa ra một khoảng đến thành A-đam, là thành ở bên cạnh Xát-than; còn nước chảy đến biển đồng bằng, tức Biển mặn, đã rẽ đoạn ra; rồi dân sự đi qua đối ngang Giê-ri-cô. Những thầy tế lễ khiêng hòm giao ước của Đức Giê-hô-va dừng chân vững trên đất khô giữa sông Giô-đanh trong khi cả Y-sơ-ra-ên đi qua trên đất khô, cho đến chừng cả dân đã qua khỏi sông Giô-đanh rồi.

Khi cả dân đã qua khỏi Giô-đanh rồi, Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Giô-suê rằng: Hãy chọn trong dân sự mười hai người, mỗi chi phái một người; rồi truyền lệnh này cho các người đó: Hãy lấy mười hai hòn đá tại đây giữa sông Giô-đanh, từ nơi chân những thầy tế lễ đứng vững, rồi đem nó theo, và đặt tại chỗ các người sẽ ngủ ban đêm. Vậy, Giô-suê gọi mười hai người mà mình đã chọn trong dân Y-sơ-ra-ên,

mỗi chi phái một người, mà truyền rằng: Hãy đi qua trước hòm của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người tại giữa sông Giô-đanh, rồi mỗi người, theo số chi phái Y-sơ-ra-ên, phải vác một hòn đá trên vai mình, hầu cho điều đó làm một dấu ở giữa các người. Về sau, khi con cháu các người hỏi rằng: Những hòn đá này có nghĩa chi? thì hãy đáp rằng: Ấy là nước sông Giô-đanh đã rẽ ra trước hòm giao ước của Đức Giê-hô-va; khi hòm đi ngang qua sông Giô-đanh; thì nước sông bèn rẽ ra; các hòn đá này dùng cho dân Y-sơ-ra-ên làm kỷ niệm đời đời. Vậy, dân Y-sơ-ra-ên làm theo điều Giô-suê đã biểu, bèn lấy mười hai hòn đá ở giữa sông Giô-đanh, theo số chi phái dân Y-sơ-ra-ên, và đem nó theo cùng mình đến chỗ nào phải ngủ ban đêm, rồi đặt tại đó, y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn Giô-suê. Giô-suê cũng dựng mười hai hòn đá giữa sông Giô-đanh, tại nơi chân những thầy tế lễ khiêng hòm giao ước đã đứng; các hòn đá ấy hãy còn ở đó cho đến ngày nay. Những thầy tế lễ khiêng hòm đều đứng giữa sông Giô-đanh cho đến chừng nào đã làm xong mọi việc mà Đức Giê-hô-va đã dặn biểu Giô-suê truyền lại cho dân sự, theo mạng lệnh mà Môi-se đã truyền cho Giô-suê. Dân sự bèn lật đật đi qua sông. Khi cả dân sự đã đi qua sông rồi, thì hòm của Đức Giê-hô-va, và những thầy tế lễ cũng đi qua trước mặt dân sự. Con cháu Ru-bên, con cháu Gát, và phân nửa chi phái Ma-na-se cầm binh khí đi trước dân Y-sơ-ra-ên, y như Môi-se đã dặn biểu họ. Có chừng bốn muôn người sấm sửa ra trận, đi qua trước mặt Đức Giê-hô-va, đến trong đồng bằng Giê-ri-cô, dựng trại. Ngày đó, Đức Giê-hô-va khiến Giô-suê được tôn trọng trước mặt cả Y-sơ-ra-ên, và chúng kính sợ người trọn đời người, như đã kính sợ Môi-se vậy. Và, Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê rằng: Hãy truyền cho những thầy tế lễ khiêng hòm bằng chứng đi lên khỏi sông Giô-đanh. Giô-suê bèn truyền lệnh cho những thầy tế lễ rằng: Hãy đi lên khỏi Giô-đanh. Khi những thầy tế lễ khiêng hòm giao ước của Đức Giê-hô-va đã lên khỏi giữa sông, và bàn chân họ giở lên dựng bước trên đất khô rồi, thì nước sông Giô-đanh trở lại chỗ cũ và chảy tràn ra khắp mé như trước. Ngày mồng mười tháng giêng, dân sự đi lên khỏi sông Giô-đanh, và đóng trại tại Ghinh-ganh, ở cuối phía đông Giê-ri-cô. Giô-suê dựng tại Ghinh-ganh mười hai hòn đá mà dân chúng đã lấy dưới sông Giô-đanh. Đoạn, người nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Về sau, khi con cháu các người hỏi cha mình rằng: Các hòn đá này có nghĩa gì? thì các người sẽ dạy con cháu mình mà rằng: Y-sơ-ra-ên đã đi qua sông Giô-đanh trên đất khô, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã làm cho sông Giô-đanh bầy khô trước mặt các người, cho đến chừng nào các người đã qua khỏi, y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã làm tại Biển đỏ, khiến cho nó bầy khô trước mặt chúng ta, cho đến chừng nào chúng ta đã qua khỏi, hầu cho các dân tộc thế gian biết rằng tay của Đức Giê-hô-va là rất mạnh, và cho các người kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người luôn luôn.

Chúng ta hãy nhớ rằng con mắt của người ta sẽ cung cấp hình ảnh thật, nhưng khả năng phân tích những hình ảnh đó sẽ tùy thuộc vào sự hiểu biết của người ấy thế nào, thì đối với tâm linh của người tin Chúa cũng vậy, nếu tâm linh người ta không được trang bị bằng Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, thì tâm linh của người ấy sẽ phân tích sai những sự mà mắt xác thịt của người ta nhìn thấy, dẫn đến sự ra quyết định sai lầm, nếu không được giải cứu, thì hành động sai lầm đó có thể dẫn linh hồn người ta đến sự chết đời đời.

Các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ đã bị mất đức tin khi họ thấy Đức Chúa Jêsus Christ bị người ta đóng đinh trên thập tự giá, chịu chết và bị người ta đặt thân thể Ngài vào trong mồ mả, nhưng những sự đó đã được Chúa Jêsus thấy trước và Ngài đã cảnh báo các môn đồ trước khi Ngài bị người ta bắt và giết Ngài.

Giăng 14:10-21: Người há không tin rằng Ta ở trong Cha và Cha ở trong Ta, hay sao? Những Lời Ta nói với các người, chẳng phải Ta tự nói; ấy là Cha ở trong Ta, chính Ngài làm trọn việc riêng của Ngài. Khi Ta nói rằng Ta ở trong Cha và Cha ở trong Ta, thì hãy tin Ta; bằng chẳng, hãy tin bởi công việc Ta. Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, kẻ nào tin Ta, cũng sẽ làm việc Ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì Ta đi về cùng Cha. Các người nhân Danh Ta mà cầu xin điều chi mặc dầu, Ta sẽ làm cho, để Cha được sáng Danh nơi Con. Nếu các người nhân Danh Ta xin điều chi, Ta sẽ làm cho. Nếu các người yêu mến Ta, thì giữ gìn các điều răn Ta. Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban cho các người một Đấng Yên ủi khác, để ở với các người đời đời, tức là Thần lễ thật, mà thế gian không thể nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các người biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các người và sẽ ở trong các người. Ta không để cho các người mồ côi đâu, Ta sẽ đến cùng các người. Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy Ta nữa, nhưng các người sẽ thấy Ta; vì Ta sống thì các người cũng sẽ sống. Nội ngày đó, các người sẽ nhận biết rằng Ta ở trong Cha Ta; các người ở trong Ta, và Ta ở trong các người. Ai có các điều răn của Ta và

vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến Ta; người nào yêu mến Ta sẽ được Cha Ta yêu lại, Ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết Ta.

Ngày mà các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ thật sự được phục hồi đức tin đó là khi Đức Chúa Jêsus Christ đã sống lại và Ngài đã hiện ra cho các môn đồ của Ngài được thấy và tỏ cho họ biết Ngài đã sống lại.

Lu-ca 24:13-53: Cũng trong ngày ấy, có hai môn đồ đi đến làng kia, gọi là Em-ma-út, cách thành Giê-ru-sa-lem sáu mươi ếch-ta-đơ; họ đàm luận về những sự đã xảy ra. Đang khi nói và cãi lẽ nhau, chính Đức Chúa Jêsus đến gần cùng đi đường với họ. nhưng mắt hai người ấy bị che khuất không nhìn biết Ngài được. Ngài phán cùng họ rằng: Các người đang đi đường, nói chuyện gì cùng nhau vậy? Họ dừng lại, buồn bực lắm. Một trong hai người tên là Cơ-lê-ô-ba, trả lời rằng: Có phải chỉ người là khách lạ ở thành Giê-ru-sa-lem, không hay việc đã xảy đến tại đó cách mấy bữa rày sao? Ngài hỏi rằng: Việc gì vậy? Họ trả lời rằng: Ấy là việc đã xảy ra cho Jêsus Na-xa-rét, một đấng tiên tri, có quyền phép trong việc làm và trong lời nói, trước mặt Đức Chúa Trời và cả chúng dân; làm sao mà các thầy tế lễ cả cùng các quan đề hình ta đã nộp Ngài để xử tử, và đã đóng đinh trên cây thập tự. Chúng tôi trông mong Ngài sẽ cứu lấy dân Y-sơ-ra-ên; dầu thế ấy, việc xảy ra đã được ba ngày rồi. Thật có mấy người đàn bà trong vòng chúng tôi đã làm cho chúng tôi lấy làm lạ lắm: khi mờ sáng, họ đến mộ, không thấy xác Ngài, thì về báo rằng có thiên sứ hiện đến, nói Ngài đang sống. Có mấy người trong vòng chúng tôi cũng đi thăm mộ, thấy mọi điều y như lời họ nói; còn Ngài thì không thấy. Đức Chúa Jêsus bèn phán rằng: Hỡi những kẻ đại dột, có lòng chậm tin lời các đấng tiên tri nói! Há chẳng phải Đấng Christ chịu thương khó thế ấy, mới được vào sự vinh hiển mình sao? Đoạn, Ngài bắt đầu từ Môi-se rồi kể đến mọi đấng tiên tri mà cốt nghĩa cho hai người đó những lời chỉ về Ngài trong cả Kinh Thánh. Khi hai người đi gần đến làng mình định đi, thì Đức Chúa Jêsus dường như muốn đi xa hơn nữa. Nhưng họ ép Ngài dừng lại, mà thưa rằng: Xin ở lại với chúng tôi; vì trời đã xế chiều hầu tối. Vậy, Ngài vào ở lại cùng họ. Đang khi Ngài ngồi ăn cùng hai người, thì lấy bánh, chúc tạ, đoạn, bẻ ra cho họ. Mắt họ bèn mở ra, mà nhìn biết Ngài; song Ngài thoát biến đi không thấy. Hai người nói cùng nhau rằng: Khi nãy đi đường, Ngài nói cùng chúng ta và cốt nghĩa Kinh Thánh, lòng chúng ta há chẳng nóng nảy sao? Nội giờ đó, họ liền đứng dậy, trở về thành Giê-ru-sa-lem, gặp mười một sứ đồ cùng các môn đồ khác đang nhóm lại, nói với họ rằng: Chúa thật đã sống lại, và hiện ra với Si-môn. Rồi hai người thuật lại sự đã xảy đến khi đi đường, và nhìn biết Ngài lúc bẻ bánh ra là thế nào. Môn đồ đang nói chuyện như vậy, chính Đức Chúa Jêsus hiện ra giữa đó mà phán rằng: Bình an cho các người! Nhưng môn đồ đều sững sốt rụng rời, tưởng thấy thần. Ngài phán rằng: Sao các người bối rối, và sao trong lòng các người nghi làm vậy? Hãy xem tay chân Ta: thật chính Ta. Hãy sờ đến Ta, và hãy xem; thần thì không có thịt xương, mà các người thấy Ta có. Đang phán vậy, Ngài giơ tay và chân ra cho xem. Nhưng vì cơ môn đồ vui mừng nên chưa tin chắc, và lấy làm lạ, thì Ngài phán rằng: Ở đây các người có gì ăn không? Môn đồ dâng cho Ngài một miếng cá nướng. Ngài nhận lấy mà ăn trước mặt môn đồ. Đoạn, Ngài phán rằng: Ấy đó là điều mà khi Ta còn ở với các người, Ta bảo các người rằng mọi sự đã chép về Ta trong luật pháp Môi-se, các sách tiên tri, cùng các Thi Thiên phải được ứng nghiệm. Bấy giờ Ngài mở trí cho môn đồ được hiểu Kinh Thánh. Ngài phán: Có lời chép rằng Đấng Christ phải chịu đau đớn dường ấy, ngày thứ ba sẽ từ kẻ chết sống lại, và người ta sẽ nhân Danh Ngài mà rao giảng cho dân các nước sự ăn năn để được tha tội, bắt đầu từ thành Giê-ru-sa-lem. Các người làm chứng về mọi việc đó; Ta đây sẽ ban cho các người điều Cha Ta đã hứa, còn về phần các người, hãy đợi trong thành cho đến khi được mặc lấy quyền phép từ trên cao. Kế đó, Ngài đem môn đồ đi đến nơi xung quanh làng Bê-tha-ni, giơ tay lên mà ban phước cho. Đang khi ban phước, Ngài lìa môn đồ mà được đem lên trời. Môn đồ thờ lạy Ngài rồi trở về thành Giê-ru-sa-lem, mừng rỡ lắm. Môn đồ cứ ở trong đền thờ luôn, ngợi khen Đức Chúa Trời.

